

Số: 02/QĐ-BCĐ

Ninh Bình, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số
Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHUYỂN ĐỔI SỐ SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-SNN ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Sở
Nông nghiệp và PTNT về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện
tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Ninh Bình;
Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 24/5/2019 của Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử Sở Nông nghiệp và PTNT.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TTTT Ninh Bình;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

TTHC

TRƯỞNG BAN

**GIÁM ĐỐC
Vũ Nam Tiến**

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TỈNH NINH BÌNH
**BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ,
CHUYỂN ĐỔI SỐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày / /2021
của Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số
Sở Nông nghiệp và PTNT Ninh Bình)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ninh Bình (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo (sau đây gọi tắt là Tổ công tác).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị và người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo. Khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo, sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

3. Tham mưu Trưởng Ban chỉ đạo thành lập và phân công nhiệm vụ các thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo; đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo kịp thời thay thế những cán bộ không đáp ứng nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ công tác.

4. Đề nghị lãnh đạo Ban Chỉ đạo khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác và các đơn vị trực thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 6. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số của Sở Nông nghiệp và PTNT được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số trong các chương trình, đề án, dự án của ngành Nông nghiệp và PTNT.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng

lực cạnh tranh, nông nghiệp và phát triển nông thôn của tỉnh, hướng tới Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hằng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách (bao gồm cơ chế tài chính) và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT.

3. Giúp Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số; tình hình xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số Sở Nông nghiệp và PTNT.

4. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở, các đơn vị có liên quan trong việc bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

5. Nghiên cứu, xây dựng các báo cáo, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình.

6. Trực tiếp làm việc và đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở, các đơn vị liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

7. Các thành viên Tổ công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và phân công nhiệm vụ.

8. Định kỳ hằng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác.

9. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ một quý một lần (căn cứ tình hình thực tế).

Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan.

3. Tổ công tác họp định kỳ một tháng một lần và theo yêu cầu của Lãnh đạo Tổ công tác.

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền huy động đội ngũ cán bộ, công chức của đơn vị mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ công tác được trung tập các thành viên của Tổ công tác và huy động chuyên gia làm việc tập trung tại Văn phòng Sở trong thời gian nhất định để nghiên cứu, xây dựng các nội dung liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của Sở Nông nghiệp và PTNT và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ công tác theo quy định của Nhà nước.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Sở Tài chính xem xét hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 11. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ công tác đề xuất, kiến nghị các cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số. Chỉ đạo các phòng, ban thuộc đơn vị phối hợp chặt chẽ với Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách. Chịu trách nhiệm trước Sở Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Tổ công tác trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.